

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 449

Phẩm 54: CHUYỂN BÁT CHUYỂN

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát không thoái chuyển này chỉ gọi là không thoái chuyển hay cũng gọi là thoái chuyển?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát không thoái chuyển này đã gọi là không thoái chuyển, cũng được gọi là thoái chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát không thoái chuyển này vì sao được gọi là không thoái chuyển? Vì sao cũng được gọi là thoái chuyển?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát không thoái chuyển này chắc chắn không lui lại nơi bậc Thanh văn và Độc giác..., quyết chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Do nhân duyên này gọi là không thoái chuyển. Nhưng đối với pháp tướng có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật rằng:

–Đại Bồ-tát này đối với pháp, tướng nào có thoái chuyển mà cũng gọi là thoái chuyển?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này đối với tướng về sắc thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển; đối với tướng về thọ, tưởng, hành, thức có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về sáu nội xứ, tướng có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển; đối với tướng về sáu ngoại xứ, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về sáu nội giới, tướng có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển; đối với tướng về sáu ngoại giới, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về sáu thức giới, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển; đối với tướng về sáu xúc, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về các thọ do sáu xúc làm duyên sinh ra, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về tham, sân, si, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về các kiến thủ, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về sáu pháp Ba-la-mật-đa, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về tất cả không, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về chân như, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về bốn Thánh đế, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về bốn Niệm trụ..., có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về bốn Tĩnh lự..., có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về tám Giải thoát..., có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về ba pháp môn giải thoát, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về Thập địa, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển.

Đối với tướng về năm loại mắt, sáu phép thần thông, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về mười lực của Phật... có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ và tám mươi vẻ đẹp, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về quả Dự lưu cho đến quả Độc giác Bồ-đề, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, có thoái chuyển nên cũng gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, có thoái chuyển nên gọi là thoái chuyển. Đối với tướng về các phàm phu, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát và Phật, có thoái chuyển nên gọi là thoái chuyển. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát không thoái chuyển này dùng tự tướng không để quán tất cả pháp. Đã nhập vào ngôi Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát cho đến chẳng thấy có chút pháp nào có thể nắm bắt được. Vì chẳng thể nắm bắt được nên không có sự tạo tác. Vì không có sự tạo tác nên rốt ráo chẳng sinh. Vì rốt ráo không sinh nên gọi là Vô sinh pháp nhẫn. Do chứng được Vô sinh pháp nhẫn này nên gọi là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, có những ác ma đến chỗ Đại Bồ-tát này muốn làm cho Bồ-tát nhầm chán bỏ đạo quả Giác ngộ cao tột, nói với Bồ-tát: trí Nhất thiết trí ngang bằng với hư không, tự tướng vốn không vì tánh là không tánh. Các pháp cũng vậy, tự tướng vốn không vì tánh là không tánh nên ngang bằng với hư không. Như vậy tất cả đều ngang bằng với hư không. Trong tánh tướng đều là không ấy, không có pháp nào được gọi là chủ thể chứng đắc, cũng không pháp nào có thể gọi là đối tượng được chứng đắc, nơi chốn chứng, thời gian chứng và do đây mà chứng cũng đều chẳng thể nắm bắt được. Tánh tướng của tất cả pháp đều là không và ngang bằng với không rồi, vì sao các ông luống chịu khổ cực để cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Trước đây, các ông đã nghe: “Các chúng Bồ-tát nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột, đều là lời ma nói, chẳng phải thật lời Phật. Các ông nên bỏ nguyện đại Bồ-đề, đừng vì tạo lợi lạc cho tất cả hữu tình mà tự thân chịu khổ cực lâu dài. Dù hành các thứ khổ hạnh khó hành để mong cầu Bồ-đề nhưng rốt cuộc không thể được. Vì sao các ông luống chịu cực nhọc như thế?”

Thiện Hiện, khi nghe những lời trách cứ như thế, các Đại Bồ-tát này luôn quán sát kỹ việc làm của ác ma kia. Chúng muốn phá hoại và làm thoái lui tâm đại Bồ-đề của ta. Ta nay chẳng nên tin nhận lời ấy. Mặc dù tất cả pháp ngang đồng với hư không, tánh tướng đều là không. Nhưng các hữu tình suốt trong đêm dài sinh tử đã chẳng biết chẳng thấy, do điên đảo buông lung nên chịu các khổ não. Ta phải mang áo giáp công đức tánh tướng đều không, như hư không bao la, mau hướng tới quả vị Giác ngộ cao tột, vì các hữu tình thuyết pháp tương ứng, khiến họ giải thoát khỏi khổ lớn của sinh tử, chứng được quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất hoàn, quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, từ lúc mới phát tâm Đại Bồ-tát này đã nghe pháp này nên tâm kiên cố, không động, không chuyển. Nướng vào tâm kiên cố chẳng lay chuyển ấy, luôn tu hành đúng các pháp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do sáu pháp Ba-la-mật-đa này vị ấy viên mãn theo từng phần, nhập vào quả vị Chánh

tánh ly sinh của Bồ-tát, lại tu hành đúng các pháp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do đây được trụ nơi bậc không thoái chuyển. Thế nên, dù các ác ma dùng nhiều thứ mưu chước để hủy hoại khiến thoái lui, nhưng không thể làm thoái lui tâm đại Bồ-đề mà Bồ-tát đã phát.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này vượt qua các bậc Thanh văn và Độc giác... và tất cả việc ma không thể làm thoái chuyển quả vị Giác ngộ cao tột đã cầu nên gọi là không thoái chuyển. Vì xa lìa tất cả sự chấp thủ, phân biệt hư vọng các pháp của bậc Nhị thừa... nên cũng gọi là thoái chuyển. Bồ-tát này có được hai tên gọi, chẳng phải như các bậc khác chỉ có tên gọi là thoái chuyển.

Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát thành tựu tướng trạng nơi các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển muốn nhập vào Sơ thiền định cho đến đệ Tứ thiền định liền tùy ý vào được. Muốn nhập vào Từ vô lượng cho đến Xả vô lượng liền theo ý vào được ngay. Muốn nhập vào định Không vô biên xứ cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ thì theo ý vào được ngay. Muốn nhập vào bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo liền tùy ý vào được. Muốn nhập vào Sơ giải thoát cho đến Diệt thọ tưởng giải thoát liền tùy ý vào được. Muốn nhập vào Sơ thắng xứ cho đến Đệ bát thắng xứ liền tùy ý vào được. Muốn nhập vào định Sơ thiền cho đến định Diệt thọ tưởng liền tùy ý vào được. Muốn nhập vào Sơ biến xứ cho đến Đệ thập biến xứ liền tùy ý vào được. Muốn nhập vào ba pháp môn giải thoát liền tùy ý vào được. Muốn phát khởi năm Thần thông liền tùy ý phát khởi.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này tuy nhập vào bốn Tĩnh lực cho đến phát khởi năm Thần thông nhưng chẳng thọ quả ấy. Do yếu tố này nên chẳng theo tĩnh lực, vô lượng mà sinh, cho đến do uy lực của diệt định và các công đức khác mà sinh, cũng chẳng chứng quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc Độc giác Bồ-đề. Vì muốn tạo lợi lạc cho các hữu tình nên tùy theo ý, muốn thọ thân ở nơi nào thì tùy theo sở nguyện ấy đều được thành tựu.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu tướng trạng nơi các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển thành tựu tác ý Vô thượng Bồ-đề, luôn luôn chẳng xa lìa tâm đại Bồ-đề, chẳng coi trọng sắc; chẳng coi trọng thọ, tưởng, hành, thức. Chẳng coi trọng nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng coi trọng sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng coi trọng nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng coi trọng sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng coi trọng nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chẳng coi trọng nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng coi trọng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra. Chẳng coi trọng các tướng. Chẳng coi trọng chỗ nương tựa. Chẳng coi trọng bạn giúp đỡ. Chẳng coi trọng Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Chẳng coi trọng bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Chẳng coi trọng bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo. Chẳng coi trọng tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ và mười Biến xứ. Chẳng coi trọng pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện. Chẳng coi trọng bốn Thánh đế. Chẳng coi trọng mười tám pháp không. Chẳng coi trọng chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Chẳng coi trọng mười địa. Chẳng coi trọng năm loại mắt, sáu phép thần thông. Chẳng coi trọng mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng coi trọng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Chẳng coi trọng tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất

cả pháp môn Tam-ma-địa. Chẳng coi trọng trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Chẳng coi trọng bậc Thanh văn, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát và Như Lai.

Chẳng coi trọng sự đem lại thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng coi trọng tất cả hạnh Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Chẳng coi trọng sự thấy nhiều Đức Phật. Chẳng coi trọng việc gieo trồng các căn lành. Vì sao? Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này hiểu rõ tánh tướng của tất cả pháp: tánh tướng đều là không, ngang bằng với hư không và hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được, nên chẳng thấy có pháp nào để sinh tâm coi trọng. Chủ thể sinh, đối tượng được sinh, thời gian sinh và nơi chốn sinh hay do đây mà sinh đều chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Thiện Hiện, tất cả pháp này đồng đẳng với hư không, tự tướng vốn không, không tánh làm tánh.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thành tựu tác ý Vô thượng Bồ-đề, thường chẳng xa lìa tâm đại Bồ-đề. Bốn oai nghi của thân: ra vào qua lại, đưa chân cất bước, tâm không tán loạn oai nghi, đi, đứng, ngồi, nằm, tiến, dừng, thao tác, làm việc đều trụ nơi chánh niệm. Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình nên thị hiện ở tại gia, theo phương tiện thiện xảo, dù hưởng thụ năm thứ dục lạc nhưng trong ấy chẳng sinh đắm nhiễm, đều vì giúp ích cho các hữu tình. Nghĩa là các hữu tình cần ăn cho ăn, cần uống cho uống, cần y phục cho y phục, cần xe cho xe, cho đến tất cả vật cần dùng đều cấp cho, khiến họ mãn nguyện.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này tự hành Bồ thí ba-la-mật-đa, cũng khuyên người hành Bồ thí ba-la-mật-đa, thường khen ngợi đúng pháp hành Bồ thí ba-la-mật-đa, hoan hỷ tán thán người hành Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đến tự hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng khuyên người hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thường khen ngợi đúng pháp hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hoan hỷ tán thán người hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thị hiện ở tại gia, dùng diệu lực của thần thông hoặc của đại nguyện nắm giữ các thứ của cải bảy báu đầy cả châu Thiệm-bộ, cho đến thế giới ba lần ngàn dùng để cúng dường Phật, Pháp, Tăng bảo và bố thí cho các loài hữu tình nghèo thiếu.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thị hiện ở tại gia nhưng thường tu phạm hạnh, trọn không thọ dụng các cảnh giới dục lạc. Tuy đang thụ hưởng các thứ quý báu nhưng trong ấy chẳng sinh đắm nhiễm. Vả lại, khi thọ hưởng dục lạc và các của báu, quyết không bức bách các loài hữu tình, làm họ sinh sầu khổ. Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển được thần Dược-xoa cầm chày Kim cang luôn theo hai bên âm thầm gia hộ, thường nghĩ rằng: “Đại Bồ-tát này chẳng bao lâu nữa sẽ chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Ta nguyện luôn âm thầm theo hộ vệ.” Cho đến khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thường có năm nhóm thần cầm chày Kim cang theo sát bảo vệ, không lúc nào rời. Người và phi nhân... đều không thể hại được. Các chúng Trời, Ma, Phạm và các chúng ở thế gian cũng không ai có thể dùng bất cứ cách nào để phá hoại tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột đã phát. Do yếu tố này nên cho đến khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, thân tâm Đại Bồ-tát an ổn, không ưu phiền.

Thiện Hiện, năm căn thế gian của Đại Bồ-tát này thường không khuyết giảm. Đó là mắt, tai, mũi, lưỡi và thân. Năm căn xuất thế gian gồm lòng tin, tinh tấn, niệm,

định, tuệ cũng không khuyết giảm.

Thiện Hiện, thân thể của Đại Bồ-tát này viên mãn, tướng hảo trang nghiêm. Các công đức của tâm niệm niệm tăng tiến, cho đến khi chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành động và tướng trạng như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển thường làm bậc thượng sĩ, chẳng làm hàng hạ sĩ.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao nói Đại Bồ-tát này thường làm bậc thượng sĩ, chẳng làm hàng hạ sĩ?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, tất cả phiền não của Đại Bồ-tát này không còn hiện tiền, công đức tăng tiến trong từng sát-na cho đến khi đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Bất cứ lúc nào, tâm cũng không tán loạn. Thế nên, Ta nói thường làm bậc thượng sĩ, chẳng làm hàng hạ sĩ.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thành tựu tác ý quả vị Giác ngộ cao tột, thường không xa lìa tâm đại Bồ-đề, luôn tu thanh tịnh thân mạng, chẳng hành chú thuật, y dược, xem bói và các việc tà mạng. Chẳng vì danh lợi chú yếm các quỷ thần khiến bất nam nữ hỏi điếm tốt xấu, cũng chẳng chú yếm cho nam nữ lớn nhỏ, bàng sinh, quỷ... hiện ra việc kỳ dị.

Cũng chẳng xem tướng, tuổi thọ dài ngắn, tiền tài, địa vị nam nữ và các việc thiện ác.

Cũng chẳng đoán trước lạnh nóng, được mùa, mất mùa, lành dữ tốt xấu, làm não loạn, mê hoặc hữu tình.

Cũng chẳng dùng chú cấm hòa hợp thuốc thang tà đạo trị bệnh, kết hảo với quý nhân.

Cũng chẳng vì người làm công việc thông giao, hiện tướng thân hữu, theo lợi cầu danh, hãy còn chẳng có tâm tham đắm nhìn ngắm nam nữ nói cười đùa giỡn, hướng hồ là có những việc khác.

Cũng chẳng cung kính, cúng dường quỷ thần. Thế nên Ta nói: “Thường làm bậc thượng sĩ, chẳng làm hàng hạ sĩ.” Vì sao? Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này biết tất cả pháp tánh tướng đều không. Trong tánh tướng không ấy, chẳng thấy có tướng. Vì không thấy tướng nên xa lìa các loại tà mạng, chú thuật, y dược, xem tướng, chỉ cầu quả vị Giác ngộ cao tột, thường làm lợi ích cho các hữu tình. Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, đối với tướng về các thứ văn chương, kỹ nghệ của thế gian, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển tuy rất thiện xảo nhưng chẳng ưa đắm. Vì sao? Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thấu rõ tánh, tướng tất cả của pháp đều là không. Trong tánh tướng không này, thế gian hiện có các thứ văn chương, kỹ nghệ đều chẳng thể nắm bắt được. Vả lại, văn chương, kỹ nghệ thế gian đều là lời tạp uế, thuộc về tà mạng. Thế nên Bồ-tát biết mà không làm.

Thiện Hiện, đối với tướng về các sách luận của thế tục, ngoại đạo, Đại Bồ-tát này tuy cũng biết rất giỏi nhưng chẳng ưa đắm. Vì sao? Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thấu rõ tất cả pháp đều rất rỗng không. Trong sự rỗng ráo không ấy, tất cả sách luận đều chẳng thể nắm bắt được. Vả lại, phần nhiều sự lý đã nói trong các sách luận của thế tục và ngoại đạo có thêm bớt, chẳng thuận hợp với đạo của Bồ-tát, đều thuộc vào loại hý luận

tạp uế, nên các Bồ-tát biết mà chẳng ưa. Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả các Đại Bồ-tát không thoái chuyển còn có những hành động khác nữa để biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển. Ta sẽ phân biệt giải nói cho ông. Ông hãy lắng nghe, suy nghĩ cho kỹ.

Thiện Hiện thưa:

–Cúi xin Đức Thế Tôn giảng nói! Đại chúng, chúng con dốc lòng muốn nghe.

Phật dạy:

–Thiện Hiện, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, hiểu rõ các pháp đều không có sở hữu, thường không xa lìa tác ý Bồ-đề, chẳng ưa xem xét luận nói về các uẩn, xứ, giới. Vì sao? Đại Bồ-tát đối với tướng về lý tánh tướng đều không của uẩn, xứ, giới đã suy nghĩ rất ráo và thông suốt hoàn toàn.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng ưa xem xét, luận nói về các sự việc. Vì sao? Đối với tướng về tất cả sự việc, tánh tướng đều không, Đại Bồ-tát này đã suy nghĩ rất ráo và thông suốt hoàn toàn.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng ưa xem xét luận nói về việc của vua chúa, triều đình. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này trụ nơi bản tánh không, chẳng thấy có chút pháp nào có tướng hơn thua, sang hèn.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét luận nói về việc giặc. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này trụ nơi tự tướng không, chẳng thấy có chút pháp nào có tướng được mất, ban cho hay cướp đoạt.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét luận nói về việc quân. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này trụ nơi bản tánh không, chẳng thấy các pháp có tướng nhiều ít, hợp tan.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét, luận nói về việc chiến tranh. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này an trụ hoàn toàn vào chân như nơi tất cả pháp không, chẳng thấy có chút pháp nào có tướng mạnh yếu, thương giận.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét, luận nói việc của thành ấp. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này trụ vào nẻo không của cảnh không giới, chẳng thấy có chút pháp nào có tướng tùy thuộc hay chẳng tùy thuộc, tốt hay xấu.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét luận nói về chuyện xóm làng. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này trụ nơi nẻo không của tất cả pháp, chẳng thấy có chút pháp nào có tướng thêm bớt hay hợp tan.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét luận nói về việc của quốc độ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này an trú nơi thật tế, chẳng thấy các pháp có tướng thuộc hay chẳng thuộc đây kia.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét luận nói về việc của ngã, hữu tình cho đến sự hiểu biết, sự nhận thấy. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này trụ nơi rỗng không, hoàn toàn chẳng thấy tướng sai khác của ngã cho đến chẳng thấy có một chủ thể độc lập nào hoặc có hoặc không.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng muốn xem xét luận nói về tướng hảo. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này hoàn toàn an trú nơi vô tướng, chẳng thấy các pháp có tướng đẹp, có tướng xấu khác nhau.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này chẳng ưa xem xét luận nói về việc thế gian như vậy... Chỉ ưa xem xét, luận nói về Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xa xa lia các tướng, chứng được quả vị Giác ngộ cao tốt.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thường không xa lia tác ý tương ứng trí Nhất thiết trí, tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, lia việc tham, bôn sên. Tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa lia việc phá giới. Tu hành An nhẫn ba-la-mật-đa lia việc giận dữ. Tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa lia việc biếng nhác. Tu hành Tĩnh lự ba-la-mật-đa lia nẻo tán loạn dao động. Tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa lia nẻo ác tuệ.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này tuy hành tất cả pháp là không, nhưng ưa muốn chánh pháp, chẳng ưa phi pháp hằng nguyện làm lợi ích tất cả hữu tình.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này tuy hành pháp không chẳng thể nắm bắt được, nhưng thường khen ngợi công đức của Tam bảo tạo lợi ích an vui cho tất cả hữu tình.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này tuy hành tướng một vị của các pháp: chân như, pháp giới nhưng thích khen ngợi các loại công đức của chân như, pháp giới.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này biết các pháp rốt ráo đều là không, nhưng lại mến chuộng bạn lành, xa lia bạn ác. Bạn lành là chư Phật, Bồ-tát. Hoặc các Thanh văn, Độc giác thừa... có thể giáo hóa và an lập hữu tình một cách hoàn hảo, khiến họ hưởng tới quả vị Giác ngộ cao tốt nên cũng gọi là bạn lành.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thường ưa gần gũi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nếu nghe Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đang thuyết pháp ở thế giới khác liền dùng nguyện lực sinh qua thế giới ấy, cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen, lắng nghe và thọ nhận chánh pháp.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này hoặc ngày, hoặc đêm thường chẳng xa lia tác ý niệm Phật, thường chẳng xa lia tác ý nghe pháp. Do nhân duyên này, dù Đức Thế Tôn hiện đang thuyết chánh pháp ở quốc độ nào, vị ấy liền nương vào nguyện lực sinh đến nước đó, hoặc dùng thần thông đến đó nghe pháp. Do nhân duyên ấy, các Đại Bồ-tát này đời đời kiếp kiếp dù sinh đến chỗ nào cũng chẳng lia Phật, thường được nghe chánh pháp, không gián đoạn.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này luôn tạo lợi lạc cho các hữu tình nên dù thường hiện khởi định Sơ tĩnh lự cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ, nhưng vẫn dùng phương tiện thiện xảo khởi tâm về Dục giới để dạy mười nẻo nghiệp thiện cho các hữu tình, cũng tùy theo nguyện lực sinh vào quốc độ hiện có Đức Phật thuộc Dục giới để cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn và lắng nghe chánh pháp, tu các hạnh thù thắng.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành động như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển thường tu Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; thường hành pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; thường hành chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; thường hành Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; thường tu bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; thường tu bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; thường tu tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; thường tu pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; thường tu năm loại mắt, sáu phép thần thông; thường tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; thường tu mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; thường tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; thường tu trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; thường tu tất cả hạnh của Đại Bồ-tát; thường cầu quả vị Giác ngộ cao tốt.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nà ở nơi địa của mình thường không khởi lên sự nghi hoặc, chẳng nghĩ: “Ta là bậc không thoái chuyển, ta chẳng phải là bậc không thoái chuyển.” Vì sao? Đại Bồ-tát này chẳng thấy có chút pháp nào để nói là có thoái chuyển hoặc nói không thoái chuyển đối với quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này không có mê lầm, nghi ngờ đối với pháp trong quả vị của chính mình. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đối với địa vị của mình đã hiểu một cách rõ ràng, đã thông suốt hoàn toàn.

Thiện Hiện, như bậc Dự lưu trụ nơi quả Dự lưu không nghi không hoặc đối với pháp của chính quả ấy. Bậc Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều trụ nơi quả của riêng mình và cũng không nghi không lầm đối với pháp của chính quả ấy. Đại Bồ-tát này cũng như vậy, đối với các pháp thuộc địa vị không thoái chuyển mà chính vị ấy đang trú thì biết rõ, thấy rõ, không còn mê lầm nghi ngờ.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này trụ trong địa vị ấy để đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, tu các công đức. Nếu có việc ma khởi lên liền được giác tri nhưng chẳng theo sự dẫn dụ của việc ma mà chuyển đổi, có thể dẹp trừ hoàn toàn các loại việc ma làm cho công đức tu hành không bị chướng ngại.

Thiện Hiện, như có người tạo nghiệp vô gián. Tâm vô gián kia luôn theo sát kẻ ấy cho đến lúc mạng chung cũng chẳng rời bỏ. Vì sao? Thiện Hiện, vì nó hay phát sinh để tạo nghiệp vô gián, do thế lực tăng thêm nên chuyển biến mãi cho đến khi qua đời cũng không thể chế phục được. Giá như có tâm tốt khác cũng không thể ngăn chặn được. Đại Bồ-tát này cũng như vậy. Khi an trụ nơi tự địa, tâm chẳng dao động và không có sự phân biệt, nên không bị các chúng Trời, Người, A-tố-lạc ở thế gian xoay chuyển. Vì sao? Thiện Hiện, vì tâm của Đại Bồ-tát này vững vàng, vượt qua các chúng Trời, Người, Ma, Phạm, A-tố-lạc... ở thế gian, đã nhập vào bậc Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát an trụ quả vị không thoái chuyển, đã được thần thông thù thắng của Bồ-tát để đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn và các đệ tử Phật, lắng nghe chánh pháp, ở chỗ chư Phật gieo trồng căn lành, thỉnh hỏi pháp nghĩa mà Bồ-tát đã học.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này an trụ nơi tự địa, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa và các pháp lành. Nếu có việc ma liền biết ngay, quyết không chuyển đổi theo việc ma ấy, dùng phương tiện thiện xảo tập trung các việc ma vào trong thật tế, rồi dùng phương tiện diệt trừ. Đối với pháp nơi tự địa không mê lầm, nghi ngờ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này biết tất cả pháp đều vào thật tế, thông suốt thật tế, chẳng phải một, chẳng phải nhiều. Ở trong thật tế, không có sự phân biệt. Vì không còn mê lầm, nghi ngờ đối với thật tế nên đối với pháp nơi tự địa cũng không còn do dự.

Thiện Hiện, nếu có chuyển thân thọ sinh thì Đại Bồ-tát này cũng chẳng thoái lui đối với thật tế, quyết không phát khởi tâm hướng tới Thanh văn và bậc Độc giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này biết tự tướng tất cả pháp đều là không. Trong cái không này, chẳng thấy có pháp nào hoặc sinh, hoặc diệt, hoặc nhiễm, hoặc tịnh.

Thiện Hiện, cho đến khi chuyển thân, Đại Bồ-tát này cũng chẳng nghi ngờ: Ta sẽ đắc quả vị Giác ngộ cao tột hay sẽ không đắc. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này thông suốt tự tướng của tất cả pháp đều là không, tức là quả vị Giác ngộ cao tột.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này an trú nơi tự địa, chẳng theo duyên bên ngoài. Đối với pháp nơi tự địa không ai có thể hủy hoại được. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này thành tựu trí

không dao động, trí không thoái lui. Tất cả duyên ác không thể khuynh đảo được.

Thiện Hiện, nếu có ác ma giả hình dạng Phật đi đến chỗ Bồ-tát này nói: “Nay ông nên cầu quả A-la-hán, chấm dứt các lậu, chứng nhập Niết-bàn. Ông chưa được thọ ký đại Bồ-đề, cũng chưa chứng được Vô sinh pháp nhẫn. Nay ông chưa có các hành tướng của bậc không thoái chuyển. Như Lai không nên thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột cho ông. Ông phải có đủ hành tướng của bậc không thoái chuyển mới có thể mong Phật thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột.”

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nghe những lời này rồi, tâm chẳng dao động, chẳng thoái lui, chẳng sợ hãi, chẳng sợ hãi. Đại Bồ-tát này phải tự chứng biết: chắc chắn ta đã được chư Phật Thế Tôn trong quá khứ thọ ký đại Bồ-đề. Vì sao? Vì Bồ-tát đã thành tựu các thắng pháp như vậy thì nhất định Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sẽ thọ ký đại Bồ-đề. Ta đã thành tựu các thắng pháp như vậy lẽ nào Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng thọ ký cho ta. Thế nên, chắc chắn ta được chư Phật quá khứ thọ ký đại Bồ-đề.

Thiện Hiện, đối với Đại Bồ-tát này, nếu có ác ma hoặc tay chân của ma giả dạng Đức Phật đến chỗ Bồ-tát này và thọ ký bậc Thanh văn cho Bồ-tát, hoặc thọ ký bậc Độc giác cho Bồ-tát, bảo Bồ-tát: “Thiện nam tử, ông cần gì quả vị Giác ngộ cao tột mà chịu khổ lớn lâu dài, luân hồi sinh tử! Hãy mau chứng Vô dư Niết-bàn, chấm dứt sinh tử, an vui hoàn toàn.”

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nghe lời ấy rồi, bèn nghĩ: “Chắc chắn đây là ác ma hoặc tay chân của ma, giả hình dạng hình Phật để quấy nhiễu tâm ta, thọ ký cho ta bậc Thanh văn và Độc giác, khiến ta thoái lui nơi quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Nhất định không có chư Phật nào dạy các Bồ-tát hướng tới Thanh văn và bậc Độc giác mà lìa bỏ quả vị Giác ngộ cao tột.”

Thiện Hiện, đối với Đại Bồ-tát này, nếu có ác ma hoặc tay chân của ma giả dạng Đức Phật nói với Bồ-tát: “Kinh điển Đại thừa mà ông đã nắm giữ chẳng phải Phật thuyết, cũng chẳng phải đệ tử của Phật thuyết. Đó là các ác ma hoặc các ngoại đạo vì đối gạt ông nên nói như vậy. Nay ông chớ nên nắm giữ, đọc tụng.” Đại Bồ-tát này nghe lời ấy rồi, bèn nghĩ: “Chắc chắn đây là ác ma hay đồng học của ma khiến ta chán bỏ quả vị Giác ngộ cao tột đã cầu, nên nói kinh điển Đại thừa sâu xa kia chẳng phải Phật thuyết, cũng chẳng phải đệ tử của Như Lai đã thuyết. Vì sao? Vì lìa kinh điển này mà có thể chứng được quả vị Giác ngộ cao tột thì chắc chắn không có lẽ đó.”

Thiện Hiện, phải biết Đại Bồ-tát này đã an trú nơi bậc không thoái chuyển, được chư Phật quá khứ thọ ký đại Bồ-đề lâu rồi. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này thành tựu đầy đủ các hành tướng của bậc không thoái chuyển. Nếu các Bồ-tát thành tựu các hành tướng như vậy, phải biết đã được thọ ký đại Bồ-đề, tất đã an trú nơi quả vị không thoái chuyển.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành tướng như vậy phải biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển đều thâm nhận chánh pháp, hộ trì chánh pháp, chẳng tiếc thân mạng, huống gì của cải bà con. Đại Bồ-tát này thường nghĩ: “Ta thà lìa bỏ bà con, bạn bè, của cải và thân mạng mình quyết không lìa bỏ chánh pháp của chư Phật. Vì sao? Vì bà con, bạn bè, của cải và thân mạng mình đời đời thường có, rất dễ được. Còn chánh pháp của chư Phật trăm ngàn muôn kiếp mới được gặp một lần. Gặp được chánh pháp như đêm dài sinh tử gặp lợi lạc lớn nên ta nhất định phải siêng năng hộ trì.”

Thiện Hiện, khi hộ trì chánh pháp, Đại Bồ-tát này phải nghĩ: “Ta không chỉ hộ trì chánh pháp của một Đức Phật hay hai Đức Phật cho đến trăm ngàn Đức Phật mà hộ trì chánh pháp của tất cả chư Phật khắp mười phương ba đời, làm chánh pháp không bị tổn giảm.”

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những gì là chánh pháp chư Phật? Tại sao Đại Bồ-tát này hộ trì chẳng tiếc thân mạng?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã giác ngộ, đã giảng nói tất cả pháp không, như vậy gọi là chánh pháp của chư Phật. Có hàng ngu si chê bai, hủy báng rằng: “Đây chẳng phải là pháp, chẳng phải là Tỳ-nại-da, chẳng phải là Thánh giáo mà Đấng Thiên Nhân Sư đã nói. Tu hành pháp này chẳng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, chẳng chứng Niết-bàn rốt ráo an vui.”

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này hộ trì pháp này chẳng tiếc thân mạng, thường nghĩ: “Chư Phật đã nói: Tất cả pháp không là chỗ quay về nương tựa của các hữu tình. Bồ-tát tu học pháp này mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, cứu các hữu tình khỏi sinh, già, bệnh, chết, giúp họ đạt được Niết-bàn an vui hoàn toàn, nên phải hộ trì chẳng tiếc thân mạng.”

Lại nghĩ: “Ta cũng ở trong số các Đức Phật đời vị lai. Đức Phật đã thọ ký đại Bồ-đề cho ta. Do nguyên nhân này chánh pháp của chư Phật tức là chánh pháp của ta, ta phải hộ trì chẳng tiếc thân mạng. Ở đời vị lai, khi thành Phật, ta cũng sẽ vì hữu tình thuyết các pháp không như vậy.”

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thấy được lợi ích và ý nghĩa của việc hộ trì chánh pháp mà Như Lai đã thuyết nên chẳng tiếc thân mạng, cho đến quả vị Giác ngộ cao tốt thường không lười bỏ.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này thành tựu các hành tướng như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển nghe chánh pháp mà các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thuyết, không có mê lầm, nghi ngờ, nghe rồi nắm giữ, thường không quên mất cho đến khi chứng được quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đã chứng được Đà-la-ni một cách rốt ráo.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát này đã chứng được những Đà-la-ni nào mà nghe chánh pháp của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết giảng không có mê lầm nghi ngờ, nghe rồi nắm giữ không quên mất?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này đã được Đà-la-ni Vô tận tạng, Đà-la-ni Hải ấn, Đà-la-ni Liên hoa chúng tạng... nên nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết chánh pháp không có mê lầm nghi ngờ, nghe rồi nắm giữ thường chẳng quên mất.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Đại Bồ-tát này chỉ nghe chánh pháp của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thuyết giảng mà không có mê hoặc nghi ngờ, nghe rồi nắm giữ thường chẳng quên mất, hay còn nghe chánh pháp mà Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn các hàng Trời, Rồng, Dược-xoa, A-tổ-lạc... thuyết giảng cũng không mê lầm nghi ngờ, nghe rồi nắm giữ thường chẳng quên mất?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát này nghe tất cả âm thanh, ngôn ngữ, văn tự, nghĩa lý của tất cả hữu tình và hiểu rõ được hết, không có mê lầm nghi ngờ, đến tận cùng đời vị lai cũng chẳng quên mất. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đã được Đà-la-ni Vô tận tạng... giữ gìn điều đã thuyết làm cho không quên mất.

Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào thành tựu các hành tướng như vậy thì biết là Đại Bồ-tát không thoái chuyển.

M